Người ký: Ủy ban Nhân dân thành phố Cần Thơ
Email: vpubndtpct@cantho.gov.vn
Cơ quan: Thành phố Cần Thơ
Thời gian ký: 07.10.2020 16:09:04 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 3011 /UBND-KT	*Cần Thơ, ngày 07 tháng 10 năm 2020*
V/v ý kiến về báo cáo ĐTM dự án Nâng công suất Nhà máy giấy Lee&Man Việt Nam từ 420.000 tấn giấy/năm lên 1.100.000 tấn giấy/năm tại tỉnh Hậu Giang	

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang.

Theo 02 Công văn của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang số 1149/UBND-NCTH ngày 10 tháng 6 năm 2020 và số 2131/UBND-NCTH ngày 28 tháng 9 năm 2020 về việc tham vấn ý kiến về báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án "Nâng công suất Nhà máy giấy Lee&Man Việt Nam từ 420.000 tấn giấy/năm lên 1.100.000 tấn giấy/năm";

Sau khi nghiên cứu, tổng hợp góp ý của các đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ có ý kiến như sau:

1. Quan điểm của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về chủ trương đầu tư của Công ty TNHH Giấy Lee & Man Việt Nam tại tỉnh Hậu Giang:

Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ ủng hộ quan điểm về việc tỉnh Hậu Giang thống nhất Tập đoàn Giấy Lee & Man đầu tư dự án "Cụm công nghiệp giấy tại Cụm công nghiệp Phú Hữu A - Giai đoạn 1" (theo nội dung trình bày của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang tại Công văn số 1149/UBND-NCTH ngày 10 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang) do phù hợp với quy hoạch phát triển công nghiệp giấy của Việt Nam đến năm 2020, góp phần tạo công ăn việc làm cho người dân địa phương, đóng góp ngân sách cho địa phương. Tuy nhiên cần xác định lại vai trò của Công ty TNHH Giấy Lee & Man Việt Nam với Tập đoàn Giấy Lee & Man; và quan điểm của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang đối với việc chấp thuận đầu tư đối với Công ty TNHH Giấy Lee & Man Việt Nam.

2. Nhận xét, góp ý về nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) (sau đây gọi tắt là Báo cáo) dự án "Nâng công suất nhà máy giấy Lee & Man Việt Nam từ 420.000 lên 1.100.000 tấn/năm":

a) Những mặt tích cực của Báo cáo ĐTM:

Nhìn chung, báo cáo được trình bày theo cấu trúc, nội dung hướng dẫn của Mẫu số 04 của Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường (Nghị định số 40/2019/NĐ-CP). Tuy nhiên đề nghị cập nhật, viết trình bày báo cáo theo Mẫu số 04 của

Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường và quy định quản lý hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường.

- Nội dung Báo cáo ĐTM có nhận dạng được các tác động (tích cực, tiêu cực) có khả năng ảnh hưởng đến môi trường và có đề xuất các giải pháp xử lý, giảm thiểu ô nhiễm môi trường; trong quá trình lập Báo cáo có thực hiện tham vấn ý kiến của Ủy ban nhân dân Thị trấn Mái Dầm, tham vấn các chuyên gia, nhà khoa học và có thực hiện tính toán và sử dụng một số mô hình tính toán dự báo lan truyền nồng độ các chất ô nhiễm trong khí thải (Mô hình ENVIM), mô hình dự báo lan truyền ô nhiễm do nước thải trên sông Hậu (Mô hình NAM, Mike 11, Mike 21), mô hình dự báo lan truyền ô nhiễm khi xãy ra sự cố tràn dầu (Mô hình Mike SA).

- Trong quá trình thực hiện dự án (hiện hữu), Chủ dự án có thực hiện báo cáo giám sát môi trường định kỳ; có đầu tư xây dựng các công trình bảo vệ môi trường (nước thải, khí thải...) phục vụ quá trình vận hành dự án hiện hữu và đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy xác nhận.

b) Những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung:

Để báo cáo ĐTM được hoàn thiện hơn, Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ đề nghị Chủ dự án nghiên cứu, tiếp thu và chỉnh sửa, bổ sung một số nội dung sau đây:

- Rà soát cập nhật các văn bản đã hết hiệu lực thi hành: Quyết định số 10508/QĐ-BCT ngày 18/11/2014 của Bộ Công thương (trang 1); Nghị định số 154/NĐ-CP ngày 16/11/2016 của Chính phủ (trang 10); Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (trang 10); Thông tư 04/2012/TT-BCT ngày 13/02/2012, Thông tư số 07/2013/TT-BCT ngày 22/4/2013; Thông tư số 20/2013/TT-BCT ngày 05/8/2013...

- Rà soát, thay thế các cụm từ "tỉnh Cần Thơ" thành "thành phố Cần Thơ" cho toàn báo cáo.

- Bổ sung đầy đủ hồ sơ, tài liệu liên quan đến quá trình lập báo cáo đánh giá tác động môi trường vào phụ lục (Báo cáo ĐTM của dự án do UBND tỉnh Hậu Giang gửi kèm chưa có phần phụ lục).

- Bổ sung thêm việc nhận định, đánh giá, sự cần thiết của việc nâng công suất nhà máy từ 420.000 lên 1.100.000 tấn giấy/năm.

- Chủ dự án có trình bày và thể hiện các đối tượng tiếp giáp và các đối tượng có khả năng chịu sự tác động bởi dự án. Tuy nhiên, mức độ tác động của dự án có tầm ảnh hưởng tương đối lớn, do đó đề nghị bổ sung vị trí dự án trên bản đồ hành chính có thể hiện rõ vị trí nhà máy so với các tỉnh, thành phố lân cận.

- Chủ dự án rà soát xem lại quy mô hoạt động hiện hữu so với quyết định phê duyệt Báo cáo ĐTM đã được phê duyệt. Theo Quyết dịnh phê duyệt của Bộ Tài nguyên và Môi trường thì dự án hiện hữu có công suất 420.000 tấn/năm. Tuy nhiên theo Báo cáo trình bày xưởng sản xuất giấy 27-1 (hiện hữu) có công suất 500.000 tấn/năm. Đồng thời, cần ghi cụ thể công suất của dự án là công suất tối đa hay công suất tối thiểu vì Báo cáo có nhận định "tỷ lệ sản phẩm đầu ra không cố định, phụ thuộc vào nhu cầu của khách hàng" (trang 38).

- Nhu cầu sử dụng hóa chất của dự án khá lớn, đề nghị mô tả chi tiết việc lưu trữ, quản lý sử dụng hóa chất tại nhà máy; bổ sung phương án phòng ngừa ứng phó sự cố hóa chất của dự án theo đúng quy định.

- Bổ sung phương án phòng ngừa ứng phó sự cố tràn dầu tại nhà máy theo đúng quy định.

- Cần trình bày, đánh giá chi tiết về "Bến cảng chuyên dùng quốc tế công suất 20.000 DWT". Nêu rõ mục đích và phạm vi hoạt động tiếp nhận các tàu phục vụ quá trình sản xuất của dự án hay hoạt động theo loại hình bên cảng chuyên dùng quốc tế.

- Làm rõ thêm nội dung về nhu cầu sử dụng nước, quy mô công suất Nhà máy xử lý nước cấp công suất 40.000 m^3/ng.đ nhưng công suất khai thác sử dụng nước mặt lớn nhất là 63.000 m^3/ng.đ. Đồng thời cần thể hiện rõ đơn vị "ng.đ" (nên ghi cụ thể *ngày đêm* hoặc *24 giờ*).

- Về quan trắc khí thải tự động liên tục, bổ sung giám sát các thông số cố định theo quy định của Khoản 23 Điều 3 của Nghị định số 40/2019/NĐ-CP (lưu lượng, nhiệt độ, áp suất, O_2 dư, bụi tổng, SO_2, NO_x và CO).

- Theo kết quả chạy mô hình mô phỏng phát tán khí thải (bụi, SO_2, NO_2) đều có ảnh hưởng đến thành phố Cần Thơ. Việc nhận định các phạm vi bị ảnh hưởng (trang 316) là chưa đầy đủ và chưa chính xác. Theo hình 3.3, 3.5, 3.7, 3.9 thì phạm vi bị ảnh hưởng trên địa bàn thành phố Cần Thơ là một số xã, phường thuộc các quận Cái Răng, Ninh Kiều, Phong Điền. Các địa điểm bị ảnh hưởng là các khu vực đô thị, công nghiệp, bệnh viện có tập trung lượng lớn dân cư; do đó, đề nghị Chủ dự án rà soát, chỉnh sửa lại Báo cáo và cần có biện pháp xử lý, kiểm soát khí thải đúng quy định nhằm hạn chế đến mức thấp nhất tác động tiêu cực, ảnh hưởng đến đời sống người dân xung quanh khu vực dự án nói chung và tại thành phố Cần Thơ nói riêng.

- Đề nghị điều chỉnh thông tin "thành phố Cần Thơ, tỉnh Cần Thơ" thành quận, huyện cụ thể thuộc thành phố Cần Thơ tại các nội dung của Báo cáo liên quan đến vị trí địa lý (trang 164), đối tượng chịu tác động của khí thải (trang 316), chế độ thủy văn (trang 387), đánh giá tác động về sự cố hệ thống khí thải (trang 466).

- Công ty đã lắp đặt và vận hành 10 cửa xả xả nước mưa và phòng chống ngập lụt. Do nước mưa có khả năng nhiễm bẩn từ hoạt động sản xuất của nhà máy nên có khả năng nồng độ chất ô nhiễm có lẫn trong nước mưa; do đó, đề

nghị Công ty đánh giá, minh chứng rõ chất lượng nước mưa được xả tại các cửa xả là nằm trong giới hạn cho phép theo quy định.

- Bổ sung kế hoạch vận hành đối với công trình phòng ngừa và ứng phó sự cố nước thải là hồ sự cố kết hợp hồ sinh học có khả năng lưu chứa nước thải tối thiểu là 03 ngày trước khi xả nước thải ra sông Hậu hoặc kế hoạch vận hành hồ sự cố kết hợp hồ sinh học có khả năng quay vòng xử lý lại nước thải, bảo đảm không xả nước thải ra môi trường trong trường hợp xảy ra sự cố của hệ thống xử lý nước thải.

- Chủ dự án chưa trình bày cụ thể việc quan trắc nước thải tự động liên tục. Đề nghị trình bày bổ sung và thực hiện giám sát theo quy định tại Khoản 20 Điều 3 của Nghị định số 40/2019/NĐ-CP.

- Cần phân tích, đánh giá sự phù hợp của dự án so với hành lang an toàn bảo vệ nguồn nước phục vụ nước sinh hoạt trên cơ sở các nhà máy xử lý nước phục vụ cấp nước sinh hoạt của các địa phương.

- Việc tính toán, mô phỏng độ lan truyền nước thải cần đánh giá trên lưu lượng tối đa của tổng lượng nước thải phát sinh của nhà máy (có thể lấy lưu lượng là công suất của hệ thống xử lý nước thải tập trung của nhà máy 55.000 m^3/ngày đêm).

- Chủ dự án chưa trình bày việc thu gom, quản lý, xử lý bùn thải phát sinh trong quá trình hoạt động dự án.

- Đối với hoạt động sản xuất của dự án, lưu lượng xả thải rất lớn, hiện tại lưu lượng xả thải của Nhà máy là 20.000m^3/ngày-đêm, khi nâng công suất, lưu lượng xả thải của Nhà máy là 55.000m^3/ngày-đêm, nguồn tiếp nhận nước thải là sông Hậu, là con sông lớn nhất và là nguồn cung cấp nước ngọt chính của các tỉnh/thành Miền Tây Nam Bộ. Thực tế, trong những năm gần đây đồng bằng sông Cửu Long thường xuyên bị ảnh hưởng bởi hạn hán, xâm nhập mặn, nhất là ở các tỉnh ven biển, mức độ diễn biến ngày càng phức tạp, mức độ tác động ngày càng nghiêm trọng; hạn hán, xâm nhập mặn đã đi sâu vào các kênh nội đồng ven sông Hậu; nguồn nước ngọt chảy về đồng bằng sông Cửu Long trong mùa khô năm 2019 -2020 thấp hơn nhiều so với trung bình nhiều năm, dự báo những năm tới nguy cơ bị ảnh hưởng hạn mặn đối với khu vực sẽ rất lớn. Do đó, khi vào mùa khô kiệt nhất, lưu lượng nước sông Hậu giảm mạnh, nhưng với lưu lượng xả thải của nhà máy lại rất lớn, như vậy sẽ tăng áp lực nặng nề đến nguồn tiếp nhận nước thải từ dự án là sông Hậu. Trong trường hợp nếu có xảy ra sự cố về môi trường liên quan đến việc xử lý nước thải thì toàn bộ người dân vùng đồng bằng sông Cửu Long đều có nguy cơ bị ảnh hưởng. Tuy nhiên, để xác định thiệt hại về môi trường, về kinh tế, về sức khỏe con người do bị tác động từ ô nhiễm môi trường là một con số tiềm ẩn, khó có thể thể liệt kê, tính toán triệt để được. Do đó, đề nghị Chủ dự án hết sức quan tâm, nghiên cứu, bổ sung đánh giá chi tiết các tác động như vừa trình bày bên trên trong suốt quá trình hoạt động của dự án đối với khu vực.

3. Một số nội dung kiến nghị đối với Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang:

Do mức độ tác động và phạm vi ảnh hưởng của dự án là rất lớn, có khả năng ảnh hưởng đến nguồn nước phục vụ cấp nước sinh hoạt cho người dân trong vùng, Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang một số nội dung cụ thể như sau:

- Cần thận trọng xem xét, cân nhắc việc cấp chủ trương đầu tư cho dự án "*Nâng công suất Nhà máy giấy Lee&Man Việt Nam từ 420.000 tấn giấy/năm lên 1.100.000 tấn giấy/năm* tại tỉnh Hậu Giang; nên chăng cần cấp chủ trương đầu tư cho dự án nâng công suất theo lộ trình tăng dần, tăng từng giai đoạn trên cơ sở tổng lượng chất thải phát sinh, tránh trường hợp làm tăng lượng chất thải với quy mô lớn đột ngột. Chẳng hạn cho phép đầu tư tăng dần quy mô công suất theo lộ trình phân kỳ đầu tư các giai đoạn (mỗi giai đoạn là 05 năm) và tăng quy mô công suất nhà máy có lượng chất thải phát sinh tương đương với 1,5; 2,0; 2,5 lần chất thải hiện hữu (tương đương với tổng lượng nước thải tăng từ 20.000 m^3/ngày-đêm tăng lên 30.000 m^3/ngày-đêm cho 05 năm đầu; 40.000 m^3/ngày-đêm cho 05 năm tiếp theo; 50.000 m^3/ngày-đêm cho 05 năm tiếp theo...).

- Chỉ đạo các cơ quan, đoàn thể hỗ trợ Công ty trong việc giải quyết các kiến nghị, bất đồng các phản ánh của người dân; tạo điều kiện để Chủ dự án thực hiện tốt trách nhiệm của Chủ dự án trong suốt quá trình hoạt động của dự án; xem xét công khai số liệu quan trắc môi trường của dự án, số liệu quan trắc môi trường khu vực xung quanh dự án để cộng đồng dân cư cùng biết, cùng hiểu và cùng giám sát.

- Rà soát, đánh giá lại hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền đánh giá mức độ đảm bảo an ninh nguồn nước, an toàn nguồn nước phục vụ cấp nước sinh hoạt cho người dân khu vực dự án nói riêng và khu vực các tỉnh cân cận có sử dụng nước sông Hậu nói chung và có xét đến yếu tố biến đổi khí hậu, xâm nhập mặn, kiệt nước trong mùa khô hay kể cả các tác động xuyên biên giới do các dự án xây dựng đập thủy điện trên dòng chính phía thượng nguồn sông Mê Công.

- Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền phối hợp, quản lý chặt chẽ hoạt động bến cảng chuyên dùng quốc tế vì đây cơ bản là cửa ngõ đường hàng hải khu vực Tây Nam Bộ và Cam-pu-chia.

- Đề nghị Chủ dự án phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang tổ chức lấy ý kiến của các chuyên gia đầu ngành về môi trường và tham vấn ý kiến của các cơ quan, tổ chức liên quan, chịu tác động bởi dự án.

- Yêu cầu Công ty thường xuyên liên tục vận hành các hệ thống xử lý chất thải (nước thải, bụi, khí thải, mùi) để kiểm soát tốt các nguồn phát sinh chất thải không để ảnh hưởng đến người dân xung quanh dự án và các tỉnh, thành phố lân cận; yêu cầu Công ty chủ động giải quyết các kiến nghị, bất đồng, các phản ánh của người dân đối với dự án, đối với quá trình hoạt động của dự án.

Trên đây là nội dung góp ý của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ đối với báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án *"Nâng công suất Nhà máy giấy*

Lee&Man Việt Nam từ 420.000 tấn giấy/năm lên 1.100.000 tấn giấy/năm" thực hiện tại tỉnh Hậu Giang; Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ kính gửi đến Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang tổng hợp, phối hợp thực hiện theo quy định./.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đào Anh Dũng

Nơi nhận:
- Như trên;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Sở TN&MT Tp. Cần Thơ;
- Cổng TT điện tử TP;
- VP.UBND TP (3B);
- Lưu VT.VK